

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

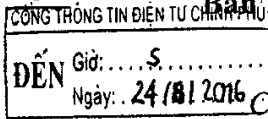
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33 /2016/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế cung cấp, sử dụng thông tin từ khai hải quan điện tử



Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành Quy chế cung cấp, sử dụng thông tin từ khai hải quan điện tử.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cung cấp, sử dụng thông tin từ khai hải quan điện tử.

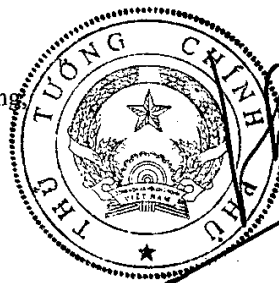
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2016.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (3b).M 225

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

QUY CHẾ

Cung cấp, sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử
(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-TTg
ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc cung cấp, sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử để thực hiện các thủ tục về thuế, cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, thủ tục thanh toán qua ngân hàng và các thủ tục hành chính khác; chứng minh tính hợp pháp của hàng hóa lưu thông trên thị trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với:

1. Bên cung cấp thông tin: Tổng cục Hải quan.

2. Bên sử dụng thông tin:

a) Các cơ quan quản lý nhà nước sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử để thực hiện các thủ tục về thuế, cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và các thủ tục hành chính khác; kiểm tra tính hợp pháp của hàng hóa lưu thông trên thị trường;

b) Các tổ chức tín dụng sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử để thực hiện các thủ tục về thuế, thủ tục thanh toán qua ngân hàng;

c) Các tổ chức cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa được Bộ Công Thương ủy quyền.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Cơ quan kiểm tra” bao gồm cơ quan Thuế, cơ quan Hải quan, cơ quan Quản lý thị trường, cơ quan Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển và các đơn vị, người có thẩm quyền kiểm tra theo quy định của pháp luật đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu và lưu thông hàng hóa trên thị trường.

2. “Cổng thông tin tờ khai hải quan điện tử” (sau đây gọi tắt là Cổng thông tin hải quan) là hệ thống thông tin của Tổng cục Hải quan có chức năng cung cấp và quản lý việc cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử.

Điều 4. Nguyên tắc cung cấp, sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử

1. Việc cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử phải đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng đối tượng.

2. Việc sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử được cung cấp phải đúng mục đích, phục vụ cho hoạt động nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ của bên sử dụng thông tin; đồng thời phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Mục 1
CUNG CẤP, SỬ DỤNG THÔNG TIN TỜ KHAI HẢI QUAN ĐIỆN TỬ**

Điều 5. Hình thức cung cấp, sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử

1. Bên sử dụng thông tin truy cập Cổng thông tin hải quan bằng tài khoản do Tổng cục Hải quan cấp để sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử dưới dạng văn bản điện tử.

2. Bên sử dụng thông tin thực hiện kết nối hệ thống thông tin với Cổng thông tin hải quan để sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử dưới dạng dữ liệu điện tử.

3. Cơ quan kiểm tra sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử dưới dạng tin nhắn do Tổng cục Hải quan cung cấp thông qua số điện thoại được công bố chính thức.

Điều 6. Nội dung cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử

1. Nội dung cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quy chế này.

2. Ngoài nội dung thông tin quy định tại khoản 1 Điều này, căn cứ danh sách chỉ tiêu thông tin của tờ khai hải quan điện tử xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định hiện hành, bên sử dụng thông tin đề nghị Tổng cục Hải quan bổ sung các chỉ tiêu thông tin cần cung cấp để phù hợp với yêu cầu quản lý của từng cơ quan. Thủ tục bổ sung nội dung cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Quy chế này.

3. Thông tin tờ khai hải quan điện tử cung cấp dưới dạng văn bản điện tử và dữ liệu điện tử được ký bằng chữ ký số của Tổng cục Hải quan.

4. Thông tin tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh, quốc phòng chỉ được cung cấp khi có sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 7. Thời hạn cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử

Trong thời gian không quá 01 phút kể từ khi nhận được yêu cầu, Công thông tin hải quan phản hồi cho bên sử dụng thông tin các nội dung sau:

1. Thông tin tờ khai hải quan điện tử; hoặc
2. Thông báo lý do trong trường hợp hệ thống gặp sự cố hoặc không có thông tin tờ khai hải quan điện tử.

Điều 8. Hệ thống tiếp nhận thông tin tờ khai hải quan điện tử của bên sử dụng thông tin

1. Căn cứ điều kiện về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bên sử dụng thông tin chủ động nâng cấp, xây dựng, triển khai hệ thống thông tin và phối hợp với Tổng cục Hải quan tiến hành kết nối các hệ thống để cung cấp, tiếp nhận và sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử.

2. Để kết nối với Công thông tin hải quan, hệ thống tiếp nhận thông tin tờ khai hải quan điện tử của bên sử dụng thông tin phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- a) Áp dụng chữ ký số có hiệu lực theo quy định của pháp luật;
- b) Thực hiện việc mã hóa đường truyền;
- c) Đảm bảo an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;
- d) Tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật do Tổng cục Hải quan công bố, gồm: chỉ tiêu thông tin, định dạng dữ liệu, phương thức kết nối, tần suất trao đổi thông tin.

Điều 9. Đăng ký sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử

1. Bên sử dụng thông tin có trách nhiệm phân công đầu mối đăng ký sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử (sau đây gọi tắt là đầu mối đăng ký) và thông báo cho Tổng cục Hải quan bằng văn bản. Việc phân công đầu mối đăng ký được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- a) Đối với các bộ, cơ quan ngang bộ: Đầu mối đăng ký là một tổ chức hành chính thuộc bộ, cơ quan ngang bộ;

b) Đối với các tổ chức tín dụng: Đầu mỗi đăng ký là một đơn vị chuyên môn nghiệp vụ tại trụ sở chính;

c) Đối với các tổ chức cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa được Bộ Công Thương ủy quyền:

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: Đầu mỗi đăng ký là một đơn vị chuyên môn nghiệp vụ tại trụ sở chính;

- Các tổ chức khác thực hiện đăng ký sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử thông qua đầu mỗi đăng ký của Bộ Công Thương.

2. Việc gửi văn bản từ đầu mỗi của bên sử dụng thông tin đến Tổng cục Hải quan và ngược lại để phục vụ quá trình đăng ký sử dụng thông tin tờ khai hải quan điện tử được thực hiện bằng một trong hai hình thức sau:

a) Gửi văn bản giấy trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến trụ sở làm việc của bên nhận văn bản;

b) Gửi văn bản điện tử sử dụng chữ ký số có hiệu lực theo quy định của pháp luật đến địa chỉ thư điện tử do bên nhận văn bản công bố hoặc thông qua dịch vụ trực tuyến do bên nhận văn bản cung cấp.

3. Thủ tục bổ sung nội dung cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử:

a) Đầu mỗi đăng ký của bên sử dụng thông tin gửi 01 bản chính văn bản đến Tổng cục Hải quan theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quy chế này đề nghị bổ sung nội dung cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử;

b) Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị, Tổng cục Hải quan thực hiện việc bổ sung nội dung cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử và thông báo kết quả cho đầu mỗi đăng ký của bên sử dụng thông tin bằng văn bản, trường hợp có các chỉ tiêu thông tin không được chấp nhận bổ sung thì phải nêu rõ lý do.

4. Thủ tục đăng ký mới, bổ sung thời hạn sử dụng, thu hồi tài khoản truy cập Cổng thông tin hải quan (sau đây gọi tắt là tài khoản):

a) Đầu mỗi đăng ký của bên sử dụng thông tin gửi 01 bản chính văn bản đến Tổng cục Hải quan theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quy chế này đề nghị đăng ký mới hoặc bổ sung thời hạn sử dụng hoặc thu hồi tài khoản;

b) Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị, Tổng cục Hải quan thực hiện việc cấp tài khoản hoặc bổ sung thời hạn sử dụng của tài khoản hoặc thu hồi tài khoản và thông báo cho bên sử dụng thông tin các nội dung sau: